

Số: /2025/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hung Yên thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 911/TTr-SYT ngày 26 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế, có chức năng tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội hoặc đối tượng cần trợ giúp xã hội và thực hiện việc tư vấn, chăm sóc khẩn cấp hoặc hỗ trợ những điều kiện cần thiết khác cho đối tượng cần trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trụ sở làm việc

a) Trụ sở chính: Thôn Duyên Yên, xã Hiệp Cường, tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ sở 2: Thôn Nam Trì, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp.

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác.

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

2. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

4. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên;

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

10. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

11. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

12. Phát triển cộng đồng

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền.

c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

13. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

14. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

15. Quản lý tài chính, tài sản, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của cơ sở.

17. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Quyền hạn

1. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định.

2. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

3. Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm (gồm 07 phòng):

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- b) Phòng Công tác xã hội và Phát triển cộng đồng;
- c) Phòng Y tế - Phục hồi chức năng;
- d) Phòng Quản lý, chăm sóc đối tượng tâm thần nam;
- đ) Phòng Quản lý, chăm sóc đối tượng tâm thần nữ;
- e) Phòng Quản lý, chăm sóc đối tượng tổng hợp;
- g) Phòng Dinh dưỡng.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

1. Việc sắp xếp giảm số lượng Phó Giám đốc, Phó Trưởng phòng thuộc Trung tâm theo quy định thực hiện trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

2. Các chế độ, chính sách tiền lương và phụ cấp chức vụ (nếu có) của viên chức của Trung tâm chịu ảnh hưởng của việc sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan; kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm để tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ được giao theo quy định.

b) Chỉ đạo Trung tâm khẩn trương thực hiện quy trình, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định giao quyền tự chủ cho Trung tâm theo quy định.

c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên

a) Căn cứ Quyết định này, tiến hành kiện toàn tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng thuộc Trung tâm; xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm và triển khai hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện bàn giao nhiệm vụ chăm sóc đối tượng người có công bị mắc bệnh tâm thần và đối tượng người có công với cách mạng (*bị mắc bệnh tâm thần*) đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm về Trung tâm Điều dưỡng, Chăm sóc người có công thuộc Sở Nội vụ để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn Sở Y tế, Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên thực hiện việc bố trí, sắp xếp cơ cấu tổ chức và thực hiện nhiệm vụ theo quy định; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

b) Chỉ đạo Trung tâm Điều dưỡng, Chăm sóc người có công thuộc Sở Nội vụ tiếp nhận nhiệm vụ chăm sóc đối tượng người có công bị mắc bệnh tâm thần và đối tượng người có công với cách mạng (*bị mắc bệnh tâm thần*) đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên để quản lý, chăm sóc theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định: Quyết định số 96/2005/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Công tác xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hưng Yên.

3. Quyết định số 1257/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Điều dưỡng tâm thần kinh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực IV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp Hưng Yên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Ư*

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC. *Ư*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm